

Số: 732 /ĐHXD-MT

V/v báo cáo tình hình việc làm
của sinh viên tốt nghiệp

Vĩnh Long, ngày 25 tháng 10 năm 2023

Kính gửi: Vụ Giáo dục Đại học – Bộ Giáo dục và Đào tạo

Thực hiện công văn số 3943/BGDĐT-GDĐH ngày 31/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc khảo sát về tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp.

Trường Đại học Xây dựng Miền Tây báo cáo tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2022 như sau:

I. Thông tin khảo sát:

1. Thời gian sinh viên tốt nghiệp:

1.1. Đợt 1: Quyết định số 39/QĐ-ĐHXD-MT ngày 25/05/2022 của Hiệu trưởng trường ĐHXD Miền Tây.

- Thời gian tốt nghiệp 25/05/2022: Tổng số 33 sinh viên trong đó
- + sinh viên ngành Kỹ thuật Xây dựng: 19 sinh viên
- + Sinh viên ngành Kiến trúc: 05 sinh viên
- + Sinh viên ngành Quản lý Đô thị và Công trình: 03 sinh viên
- + Sinh viên ngành Kỹ thuật Công trình Giao thông: 01 sinh viên
- + Sinh viên ngành Kế toán: 05 sinh viên

1.2. Đợt 2: Quyết định số 496/QĐ-ĐHXD-MT ngày 23/08/2022 của Hiệu trưởng trường ĐHXD Miền Tây.

- Thời gian tốt nghiệp 23/08/2022: Tổng số 27 sinh viên trong đó
- + sinh viên ngành Kỹ thuật Xây dựng: 14 sinh viên
- + Sinh viên ngành Kiến trúc: 06 sinh viên
- + Sinh viên ngành Quản lý Đô thị và Công trình: 01 sinh viên
- + Sinh viên ngành Kế toán: 02 sinh viên
- + Sinh viên ngành Kỹ thuật Môi trường: 01 sinh viên
- + Sinh viên ngành Kỹ thuật Xây dựng Công trình giao thông: 03 sinh viên

1.3. Đợt 3: Quyết định số 661/QĐ-ĐHXD-MT ngày 20/10/2022 của Hiệu trưởng trường ĐHXD Miền Tây.

- Thời gian tốt nghiệp 20/10/2022: Tổng số 67 sinh viên trong đó
- + sinh viên ngành Kỹ thuật Xây dựng: 40 sinh viên
- + Sinh viên ngành Kiến trúc: 06 sinh viên
- + Sinh viên ngành Quản lý Đô thị và Công trình: 02 sinh viên



- + Sinh viên ngành Kỹ thuật Môi trường: 01 sinh viên
- + Sinh viên ngành Kỹ thuật Cấp thoát nước: 01 sinh viên
- + Sinh viên ngành Kế toán: 17 sinh viên
- 2. Thời gian khảo sát:** 30/06/2023; 20/10/2023
- 3. Cách thức khảo sát:** Gọi điện thoại, Email,
- 4. Tổng số sinh viên tốt nghiệp năm 2022:** 127 sinh viên.
- 5. Số sinh viên liên lạc được qua điện thoại:** 127 sinh viên.
- 6. Tổng số sinh viên liên lạc được:** 127 sinh viên.

II. Kết quả khảo sát :

1. Số liệu khảo sát các ngành:

1.1. Ngành Kiến trúc:

- Tổng số sinh viên theo danh sách: 17 sinh viên.
- Tổng số sinh viên liên lạc được: 17 sinh viên.
- Tổng số sinh viên có việc làm: 17 sinh viên.
- Tổng số sinh viên có việc làm trong khu vực Nhà nước: 03 sinh viên.
- Tổng số sinh viên có việc làm trong khu vực tư nhân: 13 sinh viên.
- Tổng số sinh viên tự tạo việc làm: 01 sinh viên.

1.2. Ngành Công nghệ Kỹ thuật Công trình Xây dựng:

- Tổng số sinh viên theo danh sách: 73 sinh viên.
- Tổng số sinh viên liên lạc được: 73 sinh viên.
- Tổng số sinh viên có việc làm: 73 sinh viên;
- Tổng số sinh viên có việc làm liên quan đến ngành đào tạo: 01 sinh viên.
- Tổng số sinh viên có việc làm đúng ngành : 42 sinh viên.
- Tổng số sinh viên có việc làm trong khu vực Nhà nước: 06 sinh viên
- Tổng số sinh viên có việc làm trong khu vực tư nhân: 58 sinh viên
- Tổng số sinh viên có việc làm trong khu vực có yếu tố nước ngoài: 06 sinh viên

1.3. Ngành Quản lý Đô thị và Công trình

- Tổng số sinh viên theo danh sách: 06 sinh viên
- Tổng số sinh viên liên lạc được: 06 sinh viên
- Tổng số sinh viên có việc làm: 06 sinh viên;
- Tổng số sinh viên có việc làm trong khu vực Nhà nước: 01 sinh viên
- Tổng số sinh viên có việc làm trong khu vực tư nhân: 04sinh viên
- Tổng số sinh viên tự tạo việc làm: 01sinh viên

1.4. Ngành kỹ thuật Xây dựng Công trình Giao Thông

- Tổng số sinh viên theo danh sách: 04 sinh viên

- Tổng số sinh viên liên lạc được: 04 sinh viên
- Tổng số sinh viên có việc làm đúng ngành: 04 sinh viên
- Tổng số sinh viên có việc làm trong khu vực Nhà nước: 01 sinh viên
- Tổng số sinh viên có việc làm trong khu vực tư nhân: 03 sinh viên

1.5. Ngành Kỹ thuật Cấp thoát nước

- Tổng số sinh viên theo danh sách: 01 sinh viên
- Tổng số sinh viên liên lạc được: 01 sinh viên
- Tổng số sinh viên có việc làm: 01 sinh viên.
- Tổng số sinh viên có việc làm trong khu vực tư nhân: 01 sinh viên

1.6. Ngành Kế toán

- Tổng số sinh viên theo danh sách: 24 sinh viên
- Tổng số sinh viên liên lạc được: 24 sinh viên
- Tổng số sinh viên có việc làm: 24 sinh viên
- Tổng số sinh viên có việc làm liên quan đến ngành đào tạo: 05 sinh viên.
- Tổng số sinh viên có việc làm đúng ngành: 19 sinh viên.
- Tổng số sinh viên có việc làm trong khu vực Nhà nước: 04 sinh viên
- Tổng số sinh viên có việc làm trong khu vực tư nhân: 18 sinh viên
- Tổng số sinh viên tự tạo việc làm: 02 sinh viên

2. Tổng hợp việc làm sau khi sinh viên tốt nghiệp ra trường:

- Tổng số sinh viên theo danh sách: 127 sinh viên, gồm 06 ngành trình độ Đại học: Kỹ thuật Công trình Xây dựng, Kiến trúc, Quản lý Đô thị và Công trình, Kỹ thuật Xây dựng Công trình Giao Thông, Kỹ thuật Cấp thoát nước, Kế toán.

- Tỷ lệ SV có việc làm/tổng số SV phản hồi 100 %
- Tỷ lệ SV có việc làm/tổng số SV tốt nghiệp 100 %
- Tổng số sinh viên liên lạc được: 127 sinh viên;
- Tổng số sinh viên liên nam: 93 sinh viên;
- Tổng số sinh viên liên nữ: 34 sinh viên;
- Tổng số sinh viên có việc làm: 127 sinh viên;
- Tổng số sinh viên làm trong nhà nước: 15 sinh viên.
- Tổng số sinh viên làm trong Tư nhân: 99 sinh viên.
- Tổng số sinh viên làm có yế tổ nước ngoài: 06 sinh viên.
- Tổng số sinh viên làm đúng ngành đào tạo: 117 sinh viên.
- Tổng số sinh viên làm liên quan đến ngành đào tạo: 10 sinh viên.

III. Những thuận lợi và khó khăn trong quá trình khảo sát.

1. Thuận lợi:

Đảng ủy và Ban Giám hiệu chỉ đạo và tạo điều kiện thuận lợi, cùng với sự phối hợp tốt của các đơn vị phòng, khoa và các đơn vị liên quan; hệ thống các dữ liệu thông tin của sinh viên được lưu trên cổng thông tin về đào tạo; sinh viên được khảo sát hợp tác vui vẻ từ đó việc khảo sát được tiến hành thuận lợi.

2. Khó khăn:

Sinh viên sau khi ra trường hay thay số điện thoại, không thường xuyên dùng Email và thay đổi đơn vị công tác nên cũng gặp nhiều khó khăn cho việc khảo sát.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Đăng website;
- Lưu: VT, QLĐT, CTCTSV.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Văn Xuân



MẪU SỐ 1

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG MIỀN TÂY

BÁO CÁO TÌNH HÌNH VIỆC LÀM CỦA SINH VIÊN TỐT NGHIỆP NĂM 2022

TT	Mã ngành	Tên ngành đào tạo	Số SVTN		Số SV phản hồi		Tình hình việc làm					Tỷ lệ SV có việc làm/tổng số sinh viên phản hồi	Tỷ lệ SV có việc làm /tổng số sinh viên tốt nghiệp	Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)
			Tổng số	Nữ	Tổng số	Nữ	Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm							
							Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo									
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)
1	7580205	Kỹ thuật xây dựng công trình Giao Thông	4	0	4	0	4	0	0	0	0	100%	100%	1	3	0	0	Thành phố Cần Thơ, An Giang, Vĩnh Long, TP Hà Nội.
2	7580201	Kỹ thuật Công trình xây dựng	73	5	73	5	72	1	0	0	0	100%	100%	6	58	3	6	Khánh Hòa, Bình Dương, TPHCM, Long An, Tiền Giang, Bến Tre, Trà Vinh, Vĩnh Long, Đồng Tháp, An Giang, Kiên Giang, TP Cần Thơ, Hậu Giang, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà Mau, Tây Ninh
3	7580213	Kỹ thuật Cấp thoát nước	1	0	1	0	0	1	0	0	0	100%	100%	0	1	0	0	TP. Cần Thơ.
4	7340301	Kế toán	24	22	24	22	19	5	0	0	0	100%	100%	4	18	2	0	TPHCM, Trà Vinh, Vĩnh Long, Tiền Giang, TP Cần Thơ



Đạt

TT	Mã ngành	Tên ngành đào tạo	Số SVTN		Số SV phản hồi		Tình hình việc làm					Tỷ lệ SV có việc làm/tổng số sinh viên phản hồi	Tỷ lệ SV có việc làm /tổng số sinh viên tốt nghiệp	Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)
			Tổng số	Nữ	Tổng số	Nữ	Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm							
							Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo									
5	7580106	Quản lý Đô thị và Công trình	6	2	6	2	4	2	0	0	0	100%	100%	1	4	1	0	TPHCM, Tiền Giang, An Giang, Vĩnh Long, TP Cần Thơ.
6	7580101	Kiến trúc	17	3	17	3	16	1	0	0	0	100%	100%	3	13	1	0	TPHCM, Tiền Giang, TP Cần Thơ, Hậu Giang, Trà Vinh, Vĩnh Long
7	7520320	Môi trường	2	2	2	2	2	0	0	0	0	100%	100%	0	2	0	0	TP Cần Thơ, An Giang
TỔNG CỘNG			127	34	127	34	117	10	0	0	0	100%	100%	15	99	7	6	

Vĩnh Long, ngày 25 tháng 10 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Văn Xuân

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG MIỀN TÂY**

DANH SÁCH SINH VIÊN TỐT NGHIỆP NĂM 2022 (Mẫu 2)

TT	Mã sinh viên	Họ và tên	Nữ	Số thẻ căn cước/ CMND	Mã ngành đào tạo	Thông tin liên hệ (điện thoại, email,...)	Hình thức khảo sát (Online, điện thoại, email,...)	Có phản hồi
1	15D15803020540	Phan Anh Kiệt		381786333	7580106	Hoangvan.27997@gmail.com	Email	x
2	16D15803020275	Nguyễn Thanh Nhanh	x	341825854	7580106	thanhnhanh@gmail.com	Email	x
3	16D15803020255	Ngô Đăng Tuấn Nghiêm		086098000205	7580106	nghiemngo98@gmail.com	Email	x
4	16D15803020068	Lê Ngọc Đức		331830723	7580106	lduc42852@gmail.com	Email	x
5	16D15803020495	Nguyễn Văn		334915275	7580106	nguyenvan199777@gmail.com	Email	x
6	17D15803020379	Huỳnh Thị Ngọc Nhi	x	091199008635	7580106	ngnhi0164@gmail.com	Email	x
7	16D15802050212	Nguyễn Hữu Lộc		086098008905	7580205	nguyenhuuloc7113@gmail.com	Email	x
8	17D15802050371	Lê Tuấn Vũ		093099007985	7580205	letuanvu25599@gmail.com	Email	x
9	17D15802050363	Nguyễn Huỳnh Luân		341975188	7580205	nguyenhuynhluan99@gmail.com	Email	x
10	17D15802050359	Nguyễn Khắc Huy		086099006591	7580205	nguyenkhachuy1999vvk@gmail.com	Email	x
11	17D13403010045	Đỗ Minh Thư	x	331818213	7340301	minhthu2207vlong@gmail.com	Email	x
12	17D13403010058	Nguyễn Thái Vy	x	334945845	7340301	thaivy963@gmail.com	Email	x
13	17D13403010041	Nguyễn Thị Cẩm Thu	x	086199001246	7340301	nguyenthicamthu2803@gmail.com	Email	x
14	17D13403010060	Nguyễn Thị Kim Yến	x	084199010736	7340301	yennntk199@gmail.com	Email	x
15	17D13403010027	Phạm Duy Mạnh		331871466	7340301	phamduymanh1999vvk@gmail.com	Điện thoại	x
16	17D13403010031	Trương Thị Mỹ Ngọc	x	331850500	7340301	myngoc124lv@gmail.com	Email	x
17	17D13403010019	Võ Minh Hưng		331872916	7340301	Vominhhung1807@gmail.com	Email	x
18	18D13403010045	Lê Bảo Trân	x	086300006006	7340301	lebaotran3411@gmail.com	Email	x
19	18D13403010027	Đặng Thị Thanh Nhã	x	086300010039	7340301	nhadang5525@gmail.com	Email	x
20	18D13403010056	Nguyễn Thanh Vy	x	086300000415	7340301	vybaek@gmail.com	Email	x
21	18D13403010413	Dương Thị Kim Yến	x	086300006251	7340301	kimyen1210lv@gmail.com	Email	x
22	18D13403010055	Nguyễn Phương Vy	x	086300000414	7340301	ngnphuongvy06@gmail.com	Email	x
23	18D13403010041	Đặng Diệp Thủy Tiên	x	086300000421	7340301	thuytien06121206@gmail.com	Email	x
24	18D13403010043	Lê Thị Cẩm Tiên	x	086300000460	7340301	lethicamtien0609@gmail.com	Email	x

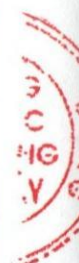
TT	Mã sinh viên	Họ và tên	Nữ	Số thẻ căn cước/ CMND	Mã ngành đào tạo	Thông tin liên hệ (điện thoại, email,...)	Hình thức khảo sát (Online, điện thoại, email,...)	Có phản hồi
25	18D13403010010	Lê Thị Mỹ Duyên	x	086300006122	7340301	lethimyduyen9540@gmail.com	Email	x
26	18D13403010001	Mai Thị Tú Ân	x	084300000241	7340301	129anmai@gmail.com	Email	x
27	18D13403010048	Nguyễn Thị Kiều Trinh	x	086300004205	7340301	kieutrin3507@gmail.com	Email	x
28	18D13403010040	Trần Thủy Tiên	x	086300006737	7340301	thuytien150920@gmail.com	Email	x
29	18D13403010039	Nguyễn Thị Ngọc Thư	x	086300002689	7340301	nguyenthingocthu082000@gmail.com	Email	x
30	18D13403010011	Bùi Thị Ngọc Hân	x	084300006594	7340301	ngochan2ktv@gmail.com	Email	x
31	18D13403010005	Lê Thị Mỹ Chi	x	086300007228	7340301	lemychi162000@gmail.com	Email	x
32	18D13403010052	Nguyễn Thị Kim Vàng	x	086300006515	7340301	nguyenkimvang0304@gmail.com	Email	x
33	18D13403010008	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	x	331908153	7340301	ndiem7444@gmail.com	Email	x
34	18D13403010049	Võ Thị Thanh Trúc	x	086300008709	7340301	vothithanhtruc.vlm@gmail.com	Email	x
35	17D15203200066	Lê Anh Thư	x	086199008461	7520320	anhthule2703@gmail.com	Email	x
36	17D15203200069	Phan Thị Như Ý	x	086199008944	7520320	nguyensang081186@gmail.com	Email	x
37	17D11101040005	Nguyễn Phạm Duy Thanh		083099011064	7580213	duythanhnguyenpham162@gmail.com	Email	x
38	14D15801020076	Lê Kim Phú	x	331820187	7580101	lkp2903ndn@gmail.com	Email	x
39	14D15801020035	Nguyễn Hồng Hiếu		312231627	7580101	honghieunguyen88@gmail.com	Email	x
40	14D15801020054	Phạm Tấn Lợi		086096008873	7580101	Vacs.loipt@gmail.com	Email	x
41	14D15801020107	Hồ Ngọc Tuyền	x	331764301	7580101	hongoctuyen@mtu.edu.vn	Email	x
42	15D15801020124	Nguyễn Ngọc Thanh Tuấn		09209704689	7580101	tuannnguyen090950@gmail.com	Email	x
43	15D15801020092	Nguyễn Thế Hiếu		331823874	7580101	nguyenthehieu@mtu.edu.vn	Email	x
44	16D15801020458	Bùi Công Trí		321583993	7580101	buicongtri@mtu.edu.vn	Email	x
45	16D15801020087	Nguyễn Chí Duy		366211687	7580101	nguyenduyst2017@gmail.com	Email	x
46	16D15801020364	Nguyễn Huỳnh Nhật Tân		334955379	7580101	nguyenhuynhnhattankt16d01@mtu.edu.vn	Email	x
47	16D15801020120	Nguyễn Phú Hiên		381908699	7580101	nguyenphuhienkt16d01@mtu.edu.vn	Email	x
48	17D15801020090	Đoàn Ngọc Ngân	x	331856596	7580101	doannngocngankt17d01@mtu.edu.vn	Email	x
49	17D15801020084	Hồ Gia Huy		341965774	7580101	lehongduc203203203@gmail.com	Email	x
50	17D15801020087	Huỳnh Phi Lâm		086099006606	7580101	hphilam99.arc@gmail.com	Email	x
51	17D15801020081	Huỳnh Trung Hiếu		312475331	7580101	huynhtrunghieuptt@gmail.com	Email	x
52	17D15801020106	Nguyễn Minh Thúc		08709900940	7580101	phithucsn1999@gmail.com	Email	x
53	17D15801020088	Trương Nhựt Linh		385734854	7580101	truongnhutlinhkt17d01@mtu.edu.vn	Email	x

TT	Mã sinh viên	Họ và tên	Nữ	Số thẻ căn cước/ CMND	Mã ngành đào tạo	Thông tin liên hệ (điện thoại, email,...)	Hình thức khảo sát (Online, điện thoại, email,...)	Có phản hồi
54	17D15801020099	Võ Mạnh Thắng		321771214	7580101	vomanhthangkt17d01@mtu.edu.vn	Email	x
55	12D15802010613	La Trần Minh Quân		091094012999	7580201	latranminhquanxd12d05@mtu.edu.vn	Điện thoại	x
56	13D15802010099	Mai Tuấn Kiệt		083095008385	7580201	maituankiet95@gmail.com	Email	x
57	13D15802010104	Nguyễn Phong Lâm		083095009575	7580201	nguyenphonglam1995@gmail.com	Email	x
58	13D15802010296	Trần Quang Bình		371684723	7580201	quangbinh13d03@gmail.com	Email	x
59	13D15802010416	Đặng Phước Hải		341668696	7580201	nocodie@gmail.com	Email	x
60	13D15802010671	Cao Lê Bá Tài		092095004146	7580201	Caolebatai3795@gmail.com	Email	x
61	13D15802010573	Hoàng Hồng Linh		086092005106	7580201	hoanghonglinhxd13d10@mtu.edu.vn	Điện thoại	x
62	13D15802010338	Lê Minh Tạo		331747285	7580201	leminhtaofd13d11@mtu.edu.vn	Điện thoại	x
63	13D15802010208	Nguyễn Thành Luân		086094003767	7580201	luandtno1@gmail.com	Điện thoại	x
64	13D15802010439	Nguyễn Thiệu Phong		341850132	7580201	nguyenphong0395@gmail.com	Điện thoại	x
65	14D15802010618	Trần Quốc Vương		083095001379	7580201	qvuong5559@gmail.com	Email	x
66	15D15802010375	Huỳnh Thế Qui		331844457	7580201	quithe@gmail.com	Email	x
67	15D15802010401	Nguyễn Minh Thái		371753569	7580201	minhthai12a3@gmail.com	Email	x
68	15D15802010451	Tạ Đức Tín		094094004958	7580201	taductin1994st@gmail.com	Email	x
69	15D15802010147	Trịnh Quốc Bảo		089097003830	7580201	Trinhquocbaofd15d03@mtu.edu.vn	Email	x
70	15D15802010284	Trương Nhật Linh		083096012145	7580201	truongnhatlinh855@gmail.com	Email	x
71	15D15802010199	Đặng Phạm Anh Duy		331800819	7580201	phamduy12a5997@gmail.com	Email	x
72	15D15802010131	Huỳnh Phước An		352391871	7580201	hpa121997@gmail.com	Email	x
73	15D15802010369	Trương Hải Quân		096097008685	7580201	Truonghaiquan97@gmail.com	Email	x
74	15D15802010468	Đặng Minh Trí		086097011652	7580201	dangtri1997@gmail.com	Email	x
75	16D15802010244	Nguyễn Bùi Thanh Ngân		087098008305	7580201	nguyenbuitanhnagan1998@gmail.com	Email	x
76	16D15802010237	Dương Ngọc Muôn		080098003364	7580201	dnmuon.c3thuthua@gmail.com	Email	x
77	16D15802010440	Đặng Văn Tính		334963424	7580201	Dangvantinh07081998@gmail.com	Email	x
78	16D15802010053	Nguyễn Hoài Điệp		331854866	7580201	nguyenhoaidiepxd16d01@mtu.edu.vn	Email	x
79	16D15802010116	Phạm Thanh Hậu		087098013722	7580201	hau110498@gmail.com	Email	x
80	16D15802010507	Trần Văn Trường Vũ		089098017828	7580201	tvtruongvu9598@gmail.com	Email	x
81	16D15802010483	Viên Thanh Tùng		084098000231	7580201	Vienthanhtung98@gmail.com	Email	x
82	16D15802010327	Bùi Thiện Quy		089098000309	7580201	buithienquypoke@gmail.com	Email	x

A Y
 UON
 AI HO
 Y DU
 TIEN T

Bul

TT	Mã sinh viên	Họ và tên	Nữ	Số thẻ căn cước/ CMND	Mã ngành đào tạo	Thông tin liên hệ (điện thoại, email,...)	Hình thức khảo sát (Online, điện thoại, email,...)	Có phản hồi
83	16D15802010203	Nguyễn Hoài Linh		381869043	7580201	Mr Linh.cm@gmail.com	Email	x
84	16D15802010043	Châu Thành Danh		086094010699	7580201	thanhdanhxd1994@gmail.com	Email	x
85	16D15802010331	Lai Đặng Phước Sang		312371054	7580201	laidangphuocsangxd16d02@mtu.edu.vn	Email	x
86	16D15802010336	Trần Tiến Sĩ		366260030	7580201	trantiensixd16d02@mtu.edu.vn	Email	x
87	16D15802010328	Trương Hoàng Quy		092098001256	7580201	Thqxd16d02@gmail.com	Email	x
88	16D15802010442	Võ Minh Tính		082098003708	7580201	chicothelatinhmap@gmail.com	Email	x
89	16D15802010233	Nguyễn Nhật Minh		341847862	7580201	minh@gmail.com	Email	x
90	16D15802010341	Phạm Minh Sơn		352393416	7580201	sonminh@gmail.com	Email	x
91	16D15802010016	Nguyễn Quốc Bảo		331815078	7580201	qtbao0812@gmail.com	Email	x
92	16D15802010469	Lê Thanh Trung		087098000238	7580201	lethanhtung15.5.1998@gmail.com	Email	x
93	17D15802010286	Dương Thị Thanh Tâm	x	083199009232	7580201	duongthithanhtam3009@gmail.com	Email	x
94	17D15802010199	Đinh Hưng Khánh		321592458	7580201	hungkhanh4499@gmail.com	Email	x
95	17D15802010314	Huỳnh Trọng Tính		312396872	7580201	huynhtrongtinh3@gmail.com	Email	x
96	17D15802010348	Nguyễn Bá Vinh		334963962	7580201	bavinh09@gmail.com	Email	x
97	17D15802010236	Nguyễn Nhật Nam		082099013249	7580201	nhatnam694@gmail.com	Email	x
98	17D15802010282	Nguyễn Tấn Mạnh Sơn		086099006962	7580201	nguyentanmanhson@gmail.com	Email	x
99	17D15802010319	Nguyễn Thị Huyền Trân	x	087199008754	7580201	tn160399@gmail.com	Email	x
100	17D15802010302	Châu Đặng Hữu Thịnh		366233450	7580201	chaudanghuuthinhxd17d02@mtu.edu.vn	Điện thoại	x
101	17D15802010293	Huỳnh Công Thắng		092099002312	7580201	thanghuynh0087@gmail.com	Email	x
102	17D15802010344	Lê Khắc Vĩ		331833059	7580201	Kviihihihi99@gmail.com	Email	x
103	17D15802010242	Ngô Hữu Nghị		083099001956	7580201	thaianh5h@gmail.com	Email	x
104	17D15802010277	Nguyễn Thị Ngọc Quý	x	352472381	7580201	ngocqui250899@gmail.com	Email	x
105	17D15802010128	Nguyễn Thị Tuyết Chi	x	082199006111	7580201	tuyetchi180799@gmail.com	Email	x
106	17D15802010273	Nguyễn Trọng Phúc		342027188	7580201	nguyentrongphuc653@gmail.com	Email	x
107	17D15802010115	Phan Văn An		082099015370	7580201	vanno2133@gmail.com	Email	x
108	17D15802010239	Trương Hoàng Ngân	x	083199009430	7580201	thngan2812@gmail.com	Email	x
109	17D15802010227	Trương Ngọc Mai		092099001132	7580201	truongngocmai161219@gmail.com	Email	x
110	17D15802010217	Trương Văn Lợi		091099016238	7580201	0967722520loi@gmail.com	Email	x
111	17D15802010347	Lim Thế Vinh		084099004685	7580201	limthevinh@gmail.com	Email	x



Đạt

TT	Mã sinh viên	Họ và tên	Nữ	Số thẻ căn cước/ CMND	Mã ngành đào tạo	Thông tin liên hệ (điện thoại, email,...)	Hình thức khảo sát (Online, điện thoại, email,...)	Có phản hồi
112	17D15802010125	Mai Thái Bảo		321708761	7580201	maithaibaoxd17d03@mtu.edu.vn	Email	x
113	17D15802010349	Nguyễn Tuấn Vũ		291199226	7580201	nguyentuanvuxd17d03@mtu.edu.vn	Email	x
114	17D15802010172	Nguyễn Thanh Hóa		352472377	7580201	thanhhoa250899@gmail.com	Email	x
115	17D15802010116	Quách Bảo An		385741226	7580201	anbao414@gmail.com	Email	x
116	17D15802010336	Tôn Văn Tuấn		084099010269	7580201	Tonvantuan262@gmail.com	Email	x
117	17D15802010313	Trần Hiếu Tín		385790226	7580201	Tranhieutin28081999mtu@gmail.com	Email	x
118	17D15802010279	Võ Trần Sang		334993723	7580201	sangvox9797@gmail.com	Email	x
119	17D15802010167	Lữ Minh Hiếu		331829811	7580201	lmhi2019@gmail.com	Email	x
120	17D15802010387	Moua Bounthong		P 1821454	7580201	mithou.slys@gmail.com	Email	x
121	17D15802010173	Phạm Minh Hòa		025774835	7580201	Phamminhhoa2804@gmail.com	Email	x
122	17D15802010230	Phan Nguyễn Nhựt Minh		083099009223	7580201	minh200414@gmail.com	Email	x
123	17D15802010389	Senethavong Khonesompheng		P 1213664	7580201	Khonesomphengs@yahoo.com	Email	x
124	17D15802010392	Sengladsamy Vilasone		P 1806484	7580201	sonedragonv@gmail.com	Email	x
125	17D15802010388	Syyalath Tee		P 0007037	7580201	siyalatht17@gmail.com	Email	x
126	17D15802010393	Xaychou Chorlor		P 1817743	7580201	chorlor2000@gmail.com	Email	x
127	17D15802010390	Yerlee Kuanenglee		P 1802751	7580201	Kuareng98@gmail.com	Email	x

Vĩnh Long, ngày 25 tháng 10 năm 2023

**PHÒNG CÔNG TÁC CTSV
TRƯỞNG PHÒNG**


Nguyễn Quý Đông

HIỆU TRƯỞNG




Nguyễn Văn Xuân

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC XÂY DỰNG MIỀN TÂY**

DANH SÁCH SINH VIÊN PHẢN HỒI NĂM 2022 (Mẫu 3)

TT	Mã sinh viên	Họ và tên	Tình hình việc làm					Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)
			Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành	Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm	Có yếu tố nước ngoài	
1	15D15803020540	Phan Anh Kiệt		x					x			79
2	16D15803020275	Nguyễn Thanh Nhanh	x						x			89
3	16D15803020255	Ngô Đặng Tuấn Nghiêm	x					x				86
4	16D15803020068	Lê Ngọc Đức	x						x			86
5	16D15803020495	Nguyễn Văn		x						x		82
6	17D15803020379	Huỳnh Thị Ngọc Nhi	x						x			92
7	16D15802050212	Nguyễn Hữu Lộc	x					x				86
8	17D15802050371	Lê Tuấn Vũ	x						x			92
9	17D15802050363	Nguyễn Huỳnh Luân	x						x			87
10	17D15802050359	Nguyễn Khắc Huy	x						x			01
11	17D13403010045	Đỗ Minh Thư	x						x			86
12	17D13403010058	Nguyễn Thái Vy	x						x			84
13	17D13403010041	Nguyễn Thị Cẩm Thu	x						x			86
14	17D13403010060	Nguyễn Thị Kim Yến	x						x			92
15	17D13403010027	Phạm Duy Mạnh		x					x			84
16	17D13403010031	Trương Thị Mỹ Ngọc	x					x				86
17	17D13403010019	Võ Minh Hưng	x						x			86
18	18D13403010045	Lê Bảo Trân	x						x			86
19	18D13403010027	Đặng Thị Thanh Nhã	x						x			79
20	18D13403010056	Nguyễn Thanh Vy	x						x			86
21	18D13403010413	Dương Thị Kim Yến	x						x			79

Đuê

TT	Mã sinh viên	Họ và tên	Tình hình việc làm					Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)
			Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành	Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm	Có yếu tố nước ngoài	
22	18D13403010055	Nguyễn Phương Vy		x						x		82
23	18D13403010041	Đặng Diệp Thủy Tiên		x						x		82
24	18D13403010043	Lê Thị Cẩm Tiên	x						x			86
25	18D13403010010	Lê Thị Mỹ Duyên		x					x			79
26	18D13403010001	Mai Thị Tú Ân	x					x				84
27	18D13403010048	Nguyễn Thị Kiều Trinh	x						x			86
28	18D13403010040	Trần Thủy Tiên	x						x			86
29	18D13403010039	Nguyễn Thị Ngọc Thư	x						x			86
30	18D13403010011	Bùi Thị Ngọc Hân	x					x				86
31	18D13403010005	Lê Thị Mỹ Chi	x						x			92
32	18D13403010052	Nguyễn Thị Kim Vàng	x						x			86
33	18D13403010008	Nguyễn Thị Ngọc Diễm		x					x			79
34	18D13403010049	Võ Thị Thanh Trúc	x					x				86
35	17D15203200066	Lê Anh Thư	x						x			92
36	17D15203200069	Phan Thị Như Ý	x						x			89
37	17D11101040005	Nguyễn Phạm Duy Thanh		x					x			92
38	14D15801020076	Lê Kim Phú	x						x			79
39	14D15801020035	Nguyễn Hồng Hiếu	x						x			82
40	14D15801020054	Phạm Tấn Lợi	x						x			92
41	14D15801020107	Hồ Ngọc Tuyền	x						x			86
42	15D15801020124	Nguyễn Ngọc Thanh Tuấn	x							x		92
43	15D15801020092	Nguyễn Thế Hiếu	x					x				86
44	16D15801020458	Bùi Công Trí	x						x			79
45	16D15801020087	Nguyễn Chí Duy	x						x			93
46	16D15801020364	Nguyễn Huỳnh Nhật Tân	x					x				84

TT	Mã sinh viên	Họ và tên	Tình hình việc làm					Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)
			Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành	Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm	Có yếu tố nước ngoài	
47	16D15801020120	Nguyễn Phú Hiền		x					x			79
48	17D15801020090	Đoàn Ngọc Ngân	x						x			79
49	17D15801020084	Hồ Gia Huy	x						x			79
50	17D15801020087	Huỳnh Phi Lâm	x					x				86
51	17D15801020081	Huỳnh Trung Hiếu	x						x			75
52	17D15801020106	Nguyễn Minh Thức	x						x			75
53	17D15801020088	Trương Nhật Linh	x						x			79
54	17D15801020099	Võ Mạnh Thắng	x						x			79
55	12D15802010613	La Trần Minh Quân	x						x			79
56	13D15802010099	Mai Tuấn Kiệt	x						x			79
57	13D15802010104	Nguyễn Phong Lâm	x							x		83
58	13D15802010296	Trần Quang Bình	x					x				91
59	13D15802010416	Đặng Phước Hải	x						x			87
60	13D15802010671	Cao Lê Bá Tài	x						x			92
61	13D15802010573	Hoàng Hồng Linh	x						x			93
62	13D15802010338	Lê Minh Tạo	x						x			86
63	13D15802010208	Nguyễn Thành Luân		x					x			79
64	13D15802010439	Nguyễn Thiệu Phong	x						x			87
65	14D15802010618	Trần Quốc Vương	x					x				83
66	15D15802010375	Huỳnh Thế Qui	x						x			86
67	15D15802010401	Nguyễn Minh Thái	x						x			91
68	15D15802010451	Tạ Đức Tín	x						x			79
69	15D15802010147	Trịnh Quốc Bảo	x						x			74
70	15D15802010284	Trương Nhật Linh	x						x			80
71	15D15802010199	Đặng Phạm Anh Duy	x						x			86

TT	Mã sinh viên	Họ và tên	Tình hình việc làm					Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)
			Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành	Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm	Có yếu tố nước ngoài	
72	15D15802010131	Huỳnh Phước An	x					x				89
73	15D15802010369	Trương Hải Quân	x						x			79
74	15D15802010468	Đặng Minh Trí	x						x			92
75	16D15802010244	Nguyễn Bùi Thanh Ngân	x						x			96
76	16D15802010237	Dương Ngọc Muôn	x						x			79
77	16D15802010440	Đặng Văn Tính	x						x			84
78	16D15802010053	Nguyễn Hoài Điệp	x						x			79
79	16D15802010116	Phạm Thanh Hậu	x						x			79
80	16D15802010507	Trần Văn Trường Vũ	x						x			79
81	16D15802010483	Viên Thanh Tùng	x						x			84
82	16D15802010327	Bùi Thiện Quy	x						x			89
83	16D15802010203	Nguyễn Hoài Linh	x							x		79
84	16D15802010043	Châu Thành Danh	x						x			86
85	16D15802010331	Lai Đặng Phước Sang	x						x			86
86	16D15802010336	Trần Tiến Sĩ	x						x			86
87	16D15802010328	Trương Hoàng Quy	x						x			79
88	16D15802010442	Võ Minh Tính	x						x			82
89	16D15802010233	Nguyễn Nhựt Minh	x							x		87
90	16D15802010341	Phạm Minh Sơn	x						x			79
91	16D15802010016	Nguyễn Quốc Bảo	x						x			79
92	16D15802010469	Lê Thanh Trung	x					x				87
93	17D15802010286	Dương Thị Thanh Tâm	x						x			83
94	17D15802010199	Đinh Hưng Khánh	x						x			83
95	17D15802010314	Huỳnh Trọng Tính	x						x			82
96	17D15802010348	Nguyễn Bá Vinh	x						x			84

Đuê

TT	Mã sinh viên	Họ và tên	Tình hình việc làm					Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)
			Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành	Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm	Có yếu tố nước ngoài	
97	17D15802010236	Nguyễn Nhật Nam	x						x			79
98	17D15802010282	Nguyễn Tấn Mạnh Sơn	x					x				72
99	17D15802010319	Nguyễn Thị Huyền Trân	x						x			87
100	17D15802010302	Châu Đặng Hữu Thịnh	x						x			94
101	17D15802010293	Huỳnh Công Thắng	x						x			79
102	17D15802010344	Lê Khắc Vĩ	x						x			86
103	17D15802010242	Ngô Hữu Nghị	x					x				79
104	17D15802010277	Nguyễn Thị Ngọc Quý	x						x			79
105	17D15802010128	Nguyễn Thị Tuyết Chi	x						x			79
106	17D15802010273	Nguyễn Trọng Phúc	x						x			87
107	17D15802010115	Phan Văn An	x						x			86
108	17D15802010239	Trương Hoàng Ngân	x						x			79
109	17D15802010227	Trương Ngọc Mãi	x						x			92
110	17D15802010217	Trương Văn Lợi	x						x			79
111	17D15802010347	Lim Thế Vinh	x						x			79
112	17D15802010125	Mai Thái Bảo	x						x			83
113	17D15802010349	Nguyễn Tuấn Vũ	x						x			79
114	17D15802010172	Nguyễn Thanh Hóa	x						x			79
115	17D15802010116	Quách Bảo An	x						x			79
116	17D15802010336	Tôn Văn Tuấn	x						x			79
117	17D15802010313	Trần Hiếu Tín	x						x			79
118	17D15802010279	Võ Trần Sang	x						x			84
119	17D15802010167	Lữ Minh Hiếu	x						x			80
120	17D15802010387	Moua Bounthong	x								x	79
121	17D15802010173	Phạm Minh Hòa	x						x			79

Đuê

TT	Mã sinh viên	Họ và tên	Tình hình việc làm					Khu vực làm việc				Nơi làm việc (Tỉnh/TP)
			Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành	Tiếp tục học	Chưa có việc làm	Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm	Có yếu tố nước ngoài	
122	17D15802010230	Phan Nguyễn Nhựt Minh	x						x			83
123	17D15802010389	Senethavong Khonesompheng	x								x	79
124	17D15802010392	Sengladsamy Vilasone	x								x	79
125	17D15802010388	Syyalath Tee	x								x	79
126	17D15802010393	Xaychou Chorlor	x								x	79
127	17D15802010390	Yerlee Kuanenglee	x								x	79

Vĩnh Long, ngày tháng 10 năm 2023

**PHÒNG CÔNG TÁC CTSV
TRƯỞNG PHÒNG**


Nguyễn Quý Đông

HIỆU TRƯỞNG




Nguyễn Văn Xuân